

Hưng Yên, ngày 26 tháng 11 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chuẩn quốc gia
Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Hưng Yên
giai đoạn 2010 - 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 4696/QĐ-BYT ngày 27/11/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành Chuẩn quốc gia về Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số: 906/SYT-KHTC, ngày 30/10/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chuẩn Quốc gia Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010 - 2015 (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, tổ chức triển khai và phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Chuẩn Quốc gia Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010 - 2015.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên căn cứ quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Bộ Y tế ;
- Thường trực Tỉnh ủy ;
- Thường trực HĐND tỉnh ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh
- Như Điều 3 ;
- Lãnh đạo Văn phòng ;
- Lưu VT, VHXH.

Nguyễn Khắc Hào

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chuẩn quốc gia Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2010 - 2015.

(Kèm theo Quyết định số: 2408/QĐ - UBND, ngày 26 tháng 11 năm 2009
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

I. Mục tiêu, tiến độ và nội dung thực hiện

1. Mục tiêu

Xây dựng Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Hưng Yên đạt Chuẩn quốc gia theo Quyết định số 4696/QĐ-BYT ngày 27/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế vào năm 2015.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng đảm bảo đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2013.
- Hoàn thiện và phát triển bền vững hệ thống tổ chức, bộ máy, cơ cấu nhân lực (theo quy định tại Thông tư 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của liên tịch Bộ Y tế - Bộ Nội vụ) vào năm 2014 .
- Tỷ lệ cán bộ Trung tâm Y tế dự phòng có trình độ đại học, sau đại học đạt >50% vào năm 2015.
- Các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ (Labo xét nghiệm, hoạt động Kiểm soát bệnh truyền nhiễm, Dinh dưỡng cộng đồng, An toàn vệ sinh thực phẩm, Sức khoẻ môi trường, Sức khoẻ trường học, Sức khoẻ nghề nghiệp và phòng chống tai nạn thương tích) đạt trên 80% so với Chuẩn quốc gia vào năm 2015.

3. Tiến độ thực hiện các chuẩn:

Các chuẩn	Điểm chuẩn hệ YTDP	Chỉ tiêu đạt chuẩn hàng năm			
		2010	2012	2014	2015
Chuẩn I	10	7,5	8,47	8,95	9,1
Chuẩn II	10	4,21	5	7	8
Chuẩn III	10	4,7	5,5	6,4	8,1
Chuẩn IV	8	6	7,5	7,8	7,8
Chuẩn V	15	8,2	9	10	11
Chuẩn VI	9	5,6	6	7	8
Chuẩn VII	9	2,2	4,5	6	7,5
Chuẩn VIII	8	2,3	4	5,5	6,5
Chuẩn IX	6	5,0	5,5	6,0	6,0
Chuẩn X	15	7	8,5	10	11,5
Cộng:	100	47,51/90,06 (52,43%)	58,47 (64,9%)	68,65 (76,22)	77,5 (86,05)

4. Nội dung thực hiện

4.1. Về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất

Đầu tư mở rộng, xây dựng, cải tạo, nâng cấp Trung tâm y tế dự phòng tỉnh tại địa điểm hiện tại;

Trong đó: - Cải tạo khu nhà cũ: 1000 m².
- Xây mới: 1.500 m²

Tổng kinh phí 10 tỷ đồng.

4.2. Đầu tư trang thiết bị

Tổng số danh mục trang thiết bị thiết yếu, chuyên dụng cho phòng thí nghiệm, khối tư vấn, khám sức khỏe:

- Tiếp nhận trang thiết bị do Dự án nâng cao năng lực y tế dự phòng của Bộ Y tế cung cấp vào quý IV/2009 và quý I/2010, gồm: 29 loại, trị giá 4.752 triệu đồng.
- Mua sắm trang thiết bị còn thiếu, gồm: 77 loại, trị giá 15.000 triệu đồng.

4.3. Phát triển nguồn nhân lực

- Liên kết với các cơ sở đào tạo để đào tạo, đào tạo lại cho cán bộ làm công tác y tế dự phòng.
- Cử các cán bộ kỹ thuật đào tạo các khoá ngắn hạn để cập nhật kiến thức về chuyên môn, sử dụng trang thiết bị. Tăng cường năng lực xét nghiệm, phát triển các kỹ thuật chuyên sâu.
- Đào tạo lại để chuẩn hoá đội ngũ cán bộ .
- Từng bước tiêu chuẩn hoá đội ngũ cán bộ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu thực tế.
- Bổ sung biên chế hàng năm để đến năm 2015 có đủ 60 biên chế và có cơ cấu cán bộ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

Tổng kinh phí dành cho đào tạo: 2.tỷ đồng.

4.4. Đầu tư về tài chính

Đầu tư cho hoạt động chuyên môn của Trung tâm Y tế dự phòng:

- Ngoài phần tiền lương và kinh phí chương trình mục tiêu, kinh phí đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị, mỗi năm cần thêm 1.000.000đ (một tỷ đồng) để chi phí cho các hoạt động chuyên môn, giám sát dịch, bệnh.
- Tổng đầu tư trong 5 năm: 5.000.000đ (năm tỷ đồng).

Tổng hợp kinh phí và phân bổ theo hàng năm:

Đơn vị: Triệu đồng

Tiêu chí	Phân theo các năm							Cộng
	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Xây dựng cơ bản cơ sở hạ tầng	1 700	4 000	3 000	1 300				10 000
Mua sắm trang thiết bị		2 000	2 000	3 000	7 000	500	500	15 000
Đào tạo		400	400	300	300	300	300	2 000
Hoạt động thường xuyên		1 000	1 000	1 000	1 000	1 000	1 000	6 000
Cộng	1700	7400	6400	5600	8300	1800	1800	33000

5. Chỉ tiêu đánh giá kết quả

Kế hoạch Chuẩn Quốc gia Trung tâm Y tế dự phòng sau khi hoàn thành vào năm 2015, được đánh giá theo các nội dung chủ yếu sau:

- a/ Cơ sở vật chất đủ đáp ứng triển khai theo chức năng nhiệm vụ.
- b/ Hệ thống nhân lực được bổ sung, đào tạo nâng cao, đáp ứng được nhu cầu chuyên môn từng khoa, phòng.
- c/ Nguồn tài chính phục vụ các hoạt động được đảm bảo.
- d/ Hệ thống trang thiết bị đạt 80% so với chuẩn; có hệ thống thu gom và xử lý chất thải phòng thí nghiệm.
- e/ Các hoạt động chuyên môn đạt 80% chuẩn trở lên (Gồm: hệ thống labo, kiểm soát bệnh truyền nhiễm và vắc xin, sinh phẩm, dinh dưỡng cộng đồng và an toàn vệ sinh thực phẩm, sức khoẻ môi trường và sức khoẻ trường học, sức khoẻ nghề nghiệp và hoạt động phòng chống sốt rét, các bệnh ký sinh trùng, nội tiết, rối loạn chuyển hóa).

II. Các giải pháp thực hiện

6.1. Quản lý, điều hành

Đưa kế hoạch xây dựng Trung tâm y tế dự phòng đạt Chuẩn quốc gia vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Tăng cường năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong công tác y tế dự phòng.

Sở Y tế phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng cơ chế chính sách đối với y tế dự phòng; hướng dẫn việc quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, kinh phí, chỉ đạo hoạt động chuyên môn của Trung tâm YTDP tỉnh, qui định mối quan hệ của Trung tâm y tế dự phòng tỉnh với các đơn vị y tế tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng chống bệnh tật cho nhân dân.

6.2. Nguồn đầu tư

- Ngân sách tỉnh, đầu tư đối ứng các dự án có nguồn đầu tư từ trung ương; đảm bảo chi hoạt động thường xuyên, chi cho công tác đào tạo.

- Ngân sách chương trình mục tiêu, hỗ trợ có mục tiêu của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ, đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất và đầu tư trang thiết bị.

- Các nguồn đầu tư từ Bộ Y tế và các Viện Trung ương.

6.3. Giải pháp về khoa học kỹ thuật, công nghệ

Áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, những tiến bộ của công nghệ thông tin vào công tác y tế dự phòng, thực hiện việc giám sát dịch bệnh, báo cáo nhanh, chính xác và triển khai các biện pháp xử lý kịp thời và chính xác.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên triển khai thực hiện kế hoạch; đề xuất với Bộ Y tế hỗ trợ trang thiết bị; xây dựng dự toán chi hàng năm, phương án bồi

sung kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách của tỉnh; hàng năm kiểm tra đánh giá tiến độ thực hiện của Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Y tế lập kế hoạch đầu tư xây dựng, nâng cấp và mua sắm thiết bị cho Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh theo lộ trình đã được phê duyệt tại Quyết định này.

3. Sở Tài chính, phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch đảm bảo ngân sách hàng năm cho các hoạt động của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và hướng dẫn việc thanh, quyết toán vốn đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh.

4. Sở Nội vụ, phối hợp với Sở Y tế xây dựng tổ chức biên chế, bổ sung nguồn nhân lực cho hệ thống y tế dự phòng và chế độ chính sách cho cán bộ.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ, và các Sở ngành liên quan xây dựng chế độ, chính sách về lao động, hỗ trợ cho cán bộ thuộc lĩnh vực y tế dự phòng.

6. Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên, phối hợp với các sở ngành liên quan, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện giải phóng mặt bằng, mở rộng qui mô của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh.

Sở Y tế phối hợp với các Sở, ngành liên quan theo dõi và giám sát việc triển khai Kế hoạch, nếu cần điều chỉnh, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định. Theo chỉ đạo của UBND tỉnh và phân công tại Kế hoạch này, Sở Y tế, các sở, ngành, cơ quan liên quan triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả./. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Hào